

Bản án số: 88/2026/HNGĐ-ST

Ngày 08/05/2026

V/v "Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Quế và ông Nguyễn Xuân Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6- Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2026/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 1 năm 2026 về việc: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXX- ST ngày 13/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2026/QĐST- HNGĐ ngày 31/03/2026 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Trần Thị N. Sinh năm:1996. Địa chỉ: xóm L, xã V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Phúc Y. Sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm N, xã V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong xin ly hôn và bản tự khai của nguyên đơn chị Trần Thị N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Phúc Y kết hôn vào ngày 23/3/2016 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An (nay là UBND xã V, tỉnh Nghệ An). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xích mích cãi vã và không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân cắt đứt quan hệ tình cảm đã lâu. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trần

Thị N đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Phúc Y.

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Phúc Y có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Bảo N1 – sinh ngày 4/6/2017. Hiện nay con chung đang sống với chị N. Nay ly hôn chị N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Trần Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết các giấy tờ, văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Nguyễn Phúc Y qua người thân, niêm yết tại nơi cư trú, nhà văn hoá xóm N, xã V và UBND xã V; tuy nhiên tại các buổi làm việc và tại phiên tòa anh Nguyễn Phúc Y vắng mặt không có lý do..

- Về án phí: Buộc chị Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình. Bị đơn anh Nguyễn Phúc Y có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: xóm N, xã V, tỉnh Nghệ An vì vậy theo quy định tại khoản 1 điều 28, điều 35 bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được theo khoản 1 điều 207 bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng thông qua người thân và niêm yết hợp lệ tuy nhiên anh Nguyễn Phúc Y vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai trình bày của các đương sự và quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án đã xác định được:

Về quan hệ tình cảm: Chị **Trần Thị N** và anh **Nguyễn Phúc Y** kết hôn vào ngày 23/3/2016 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An (nay là UBND xã V, tỉnh Nghệ An) và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật nhân và đình năm 2014. Như vậy hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống được với nhau một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không cùng tiếng nói chung. Nay

chị N kiên quyết xin ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm giữa chị N và anh Y đã thực sự không còn, vợ chồng ly thân đã lâu cắt đứt quan hệ tình cảm,

hai bên không quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa, mục đích hôn nhân không thể đạt được vi phạm tình nghĩa vợ chồng theo quy định tại Điều 29 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị N, xử cho chị Trần Thị N được ly hôn anh Nguyễn Phúc Y theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Phúc Y có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Bảo N1 – sinh ngày 4/6/2017. Hiện nay con chung đang sống với chị N. Nay ly hôn chị N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của chị N là chính đáng, từ khi vợ chồng ly thân chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, ý kiến của cháu Nguyễn Trần Bảo N1 nguyện vọng tiếp tục ở với mẹ nên để đảm bảo sự ổn định về môi trường sống, học tập đồng thời đảm bảo việc chăm sóc và nuôi dưỡng để các con chung được phát triển đầy đủ thì cần tiếp tục giao con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Phúc Y do chị N không yêu cầu.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị N phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, 147, 271, 273 bộ luật tố tụng dân sự 2015, điều 51,56,58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân gia đình 2014 ; khoản 2 điều 26 nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của uỷ ban thường vụ quốc hội. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị N .

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Trần Thị N được ly hôn anh Nguyễn Phúc Y ;

- *Về quan hệ con chung:* Giao con chung của chị Trần Thị N và anh Nguyễn Phúc Y là cháu Nguyễn Trần Bảo N1 – sinh ngày 4/6/2017 cho chị Trần Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Phúc Y. Anh Nguyễn Phúc Y được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, các bên có

quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị N phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu tạm ứng án phí, lệ phí án số **0000156** ngày **09/01/2026** do Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Nghệ An phát hành.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 6 – Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 6 – Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Vân Tụ;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Phan Thị Quế

Nguyễn Văn Dũng

Dương Thị Hiền

